

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L X
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày : 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L X

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Việt

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi, Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L X, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2020/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn Thành D, tên gọi khác: Dững đen, sinh năm: 1973 tại thành phố L X, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Khóm Tây Khánh 7, phường M H, thành phố L X, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Phạm Văn Thực (chết); Mẹ: Huỳnh Thị Mai, sinh năm 1955; Bị cáo là con duy nhất; Vợ: Phạm Thị Diễm, sinh năm: 1975; Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án: Ngày 28 tháng 9 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố L X xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” (đánh bạc với số tiền 22.645.000 đồng), đến ngày 20 tháng 10 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 10 năm 2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Phạm Văn T, sinh năm: 1974; Địa chỉ: số 22/20, khóm Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, thành phố L X, tỉnh An Giang (vắng mặt);

+ Ông Dương Văn S, sinh năm: 1973; Địa chỉ: số 150/2 Nguyễn Thái Học, khóm Bình Long 3, phường Mỹ Bình, thành phố L X, tỉnh An Giang (vắng mặt);

+ Ông Phan Văn Tuấn; sinh năm: 1981; Địa chỉ: số 774/8, khóm Tây Khánh 5, phường M H, thành phố L X, tỉnh An Giang (có mặt);

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hùng C(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Thành D đã bị kết án 04 tháng tù về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 14 giờ ngày 16 tháng 12 năm 2017, Dũng cùng Dương Văn S, Phan Văn Tuấn, Phạm Văn T đến quán cà phê Thanh Trúc của ông Nguyễn Hùng Cở khóm Bình Thới 2, phường Bình Khánh, thành phố L X đánh bài tiến lên 52 lá, được thắng thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 35 phút ngày 16 tháng 12 năm 2017, khi Dũng, Sang, Tuấn, Thao đang đánh ván bài thứ 5 thì bị Công an phường Bình Khánh phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại chiếu bạc 180.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá;

- Thu trên người của Phạm Văn Thành D 120.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Văn Thành D, Dương Văn S, Phan Văn Tuấn, Phạm Văn T khai nhận: Số tiền 180.000 đồng bị Công an thu giữ tại chiếu bạc, trong đó của Thao 80.000 đồng, của Sang 80.000 đồng, của Tuấn 20.000 đồng. Dũng mang theo 95.000 đồng để đánh bạc và thắng được 25.000 đồng nên bị thu giữ 120.000 đồng. Như vậy tổng số tiền dùng để đánh bạc là 300.000 đồng.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, Dũng bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó, Dũng bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 05 tháng 12 năm 2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L X ra quyết định truy nã. Đến ngày 30 tháng 10 năm 2020, Dũng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn Thành D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Thành D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Đồng thời, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thành D mức án từ 06 tháng - 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Thành D được thực hiện vào ngày 16/12/2017 là trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật (01/01/2018). Tuy nhiên, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì việc khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là phù hợp.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời

khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa về việc đánh bạc là phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: bị cáo Phạm Văn Thành D mặc dù đã bị kết án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích, đến ngày 16/12/2017 tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 300.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Phạm Văn Thành D đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Hành vi của bị cáo là xâm phạm đến trật tự công cộng và là một trong những nguyên nhân làm tiêu tán tài sản dẫn đến suy sụp kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội.

Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc thì hơn ai hết, bị cáo hiểu rất rõ việc đánh bạc dưới hình thức chơi bài tiến lên sát phạt ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên bị cáo đã cùng các đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc nhằm chiếm đoạt tài sản của nhau nên cần phải xử lý nghiêm. Nhân thân của bị cáo đã bị xét xử về hành vi đánh bạc nên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Dương Văn S, Phan Văn Tuấn, Phạm Văn T đánh bạc với số tiền 300.000 đồng là vi phạm pháp luật nhưng trước đó chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc.

[8] Về vật chứng:

Đối với số tiền 120.000 đồng thu trên người bị cáo Phạm Văn Thành D cần tịch thu sung vào nộp ngân sách nhà nước (theo giấy nộp tiền ngày 16/12/2020 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

Đối với số tiền 180.000 đồng thu tại chiếu bạc cần tịch thu sung vào nộp ngân sách nhà nước (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/12/2018 tại Kho bạc Nhà nước An Giang).

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L X, tỉnh An Giang).

[9] Về phần án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thành D (Dũng đen) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thành D (Dũng đen) 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 120.000 đồng (theo giấy nộp tiền ngày 16/12/2020 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 180.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/12/2018 tại Kho bạc Nhà nước An Giang).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L X, tỉnh An Giang).

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP Long Xuyên;
- UBND phường M H, TP Long Xuyên;
- Công an phường M H, TP Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Nguyễn Thị Dung

